CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ÔN TẬP CHƯƠNG V SINH HỌC 7 CÓ ĐÁP ÁN

Câu 1: Cơ thể tôm gồm:

a. 2 phần : đầu và bụng

b. 2 phần : đầu - ngực và bụng

c. 3 phần : đầu, thân, đuôi

d. 4 phần : đầu, ngực, bụng, đuôi

Câu 2: Các hình thức di chuyển của tôm sông :

a. Bơi

b. Bò

c. Nhảy giật lùi

d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 3: Tác dụng các đôi chân bụng của tôm:

a. Bơi

b. Ôm trứng

c. Giữ thăng bằng

d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 4: Cách định hướng và phát hiện mồi của tôm nhờ:

a. 2 mắt kép

b. 2 đôi râu

c. Các chân hàm

d. Cả a, b đều đúng

Câu 5: Tôm hô hấp bằng:

a. Phổi

b. Mang

c. Các ống khí

d. Phổi và các ống khí

Câu 6: Tôm hoạt động vào thời gian nào trong ngày:

a. Chập tối

b. Đêm khuya về sáng

c. Ban ngày

d. Cả ngày lẫn đêm

Câu 7: Vỏ bọc cơ thể của tôm cấu tạo bằng chất:

a. Ki tin

b. Đá vôi

c. Ki tin có tẩm canxi

d. Cu ti cun

Câu 8: Thức ăn của tôm là:

a. Động vật và Thực vật thuỷ sinh nhỏ

b. Xác thực vật

c. Xác động vật

d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 9: Cơ quan bài tiết của tôm nằm ở:

a. Gốc râu

c. Bụng

b. Khoang miệng
d. Đuôi

Câu 10: Hệ thần kinh của tôm gồm:

a. Hạch não và vòng thần kinh hầu
c. Chuỗi hạch thần kinh bụng
b. Chuỗi hạch thần kinh ngực
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 11: Loài giáp xác không sống ở biển:

a. Tôm càng xanh
c. Tôm ở nhờ
b. Cua nhện
d. Tất cả đều sai

Câu 12: Loài rận nước sống ở:

a. Trên mặt biển
c. Trong ao, hồ
b. Dưới đáy biển
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 13: Loài giáp xác có kích thước lớn:

a. Cua nhện
c. Chân kiếm sống tự do
b. Rận nước
d. Chân kiếm sống ký sinh

Câu 14: Loài giáp xác nào có lợi:

a. Rận nước
c. Chân kiếm ký sinh
b. Sun
d. Mọt ẩm

Câu 15: Loài giáp xác nào sống cộng sinh với hải quỳ :

a. Tôm ở nhờ
c. Tôm hùm
b. Chân kiếm ký sinh
d. Cua đồng

Câu 16: Bộ phận làm nhiệm vụ bắt giữ mồi của nhện là:

a. Đôi chân xúc giác
c. Các chân bò
b. Đôi kìm
d. Miệng

Câu 17: Mặt dưới phần bụng của nhện có:

a. Lỗ sinh dục
c. Tuyến tơ
b. Đôi lỗ thở
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 18: Loài động vật sống ký sinh trên da người:

a. Bò cạp
c. Ve bò

www.hoc247.net

b. Cái ghẻ
d. Nhện

Câu 19: Nhện bắt mồi theo kiểu:

a. Săn tìm
c. Đuổi bắt
b. Chăng tơ
d. Tất cả đều sai

Câu 20: Vai trò của động vật hình nhện là:

a. Đều gây hại cho người
c. Phần lớn có lợi cho người
b. Đều có lợi cho người
d. Phần lớn có hại cho người

Câu 21: Châu chấu di chuyển bằng:

a. Chân trước
c. Cánh
b. Chân sau
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 22: Mắt của châu chấu là:

a. Mắt kép
c. Mắt kép và mắt đơn
b. Mắt đơn
d. Không có mắt

Câu 23: Hô hấp của châu chấu bằng:

a. Mang
c. Phổi
b. Hệ thống ống khí
d. Phổi và hệ thống ống khí

Câu 24: Hệ tuần hoàn của châu chấu:

a. Tim hình ống
c. Tim 2 ngăn
b. Hệ mạch hở
d. Cả a, b đều đúng

Câu 25: Cơ thể châu chấu chia làm:

a. 2 phần: Đầu, thân
c. 4 phần : Đầu, ngực, bụng, đuôi
b. 3 phần: Đầu, ngực, bụng
d. 5 phần: Đầu, ngực, bụng, đuôi, cánh

Câu 26: Số loài sâu bọ được phát hiện:

a. 20000 loài
c. 500000 loài
b.100000 loài
d. Khoảng gần 1 triệu loài

Câu 27: Điều không đúng khi nói về sâu bọ:

a. Chân không có khớp
c. Cơ thể gồm 3 phần : Đầu, ngực, bụng

www.hoc247.net

b. Cơ thể đối xứng 2 bên
d. Đầu có 1 đôi râu

Câu 28: Được xếp vào lớp sâu bọ cùng với châu chấu là :

a. Ong mật
c. Bọ xít
b. Ve sầu
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 29: Loài sâu bọ nào có vai trò giúp cho quá trình thụ phấn ở thực vật nhiều nhất:

a. Ruồi
c. Ong
b. Muỗi
d. Bọ ngựa

Câu 30: Tác hại giống nhau của ruồi và muỗi:

a. Phá hại cây trồng và mùa màng
c. Ăn các loài sâu bọ khác
b. Truyền bệnh nguy hiểm cho người
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 31: Hai loài sâu bọ sử dụng thức ăn như nhau:

a. Bọ ngựa và ong mật
c. Mối và mọt ăn gỗ
b. Ong mật và mối
d. Ruồi và mọt ăn gỗ

Câu 32: Loài sâu bọ sống nơi thiếu ánh sáng:

a. Ong mật
c. Chuồn chuồn
b. Bọ ngựa
d. Muỗi

Câu 33: Loài sâu bọ sống làm tổ trong đất:

a. Mối
c. Bọ ngựa
b. Ve sầu
d. Rầy nâu

Câu 34: Đặc điểm chung của ngành chân khớp:

a. Phần phụ phân đốt
c. Có vỏ ki tin bao ngoài
b. Sự phát triển và tăng trưởng gắn liền với sự lột xác
d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 35: Sự phát triển và tăng trưởng của chuồn chuồn qua:

a. Biến thái hoàn toàn
c. Không qua biến thái
b. Biến thái không hoàn toàn
d. Cả a, b, c đều sai

Câu 36: Điểm giống nhau giữa động vật ngành chân khớp với động vật ngành giun đốt :

a. Cơ thể phân đốt
c. Đối xứng 2 bên

www.hoc247.net

b. Không có xương sống

d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 37: Điều không đúng khi nói về động vật chân khớp:

a.Cơ thể không có vỏ ki tin

b. Sống ở nhiều môi trường khác nhau

c. ấu trùng phải trải qua biến thái để trưởng thành

d. Có hệ thần kinh chuỗi hạch

Câu 38: Lợi ích chung của sâu bọ và nhện :

a. Là nguồn thức ăn cho các động vật lớn

c. Giúp thụ phấn cho thực vật

b. Tham gia tiêu diệt các sâu bọ gây hại

d. Cả a, b, c đều đúng

Câu 39: Đặc điểm của tôm sông khác với nhện nhà:

a. Cơ thể chia đốt

c. Đối xứng 2 bên

b. Sống ở nước

d. Cơ thể có 2 phần : Đầu - ngực và bụng

Câu 40: Đặc điểm của châu chấu khác nhện:

a. Cơ thể chia 3 phần : Đầu, ngực, bụng

c. Phần phụ phân đốt

b. Cơ thể phân đốt

d. Sống ở cạn

www.hoc247.net

HỌC247
Vững vàng nền tảng, Khai sáng tương lai

Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bi – Tiết kiệm 90%

- **Luyên thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường *PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An* và các trường Chuyên khác cùng *TS.Tràn Nam Dũng, TS. Pham Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thày Nguyễn Đức Tấn.*

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học** và **Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: *TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Pham Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thày Lê Phúc Lữ, Thày Võ Quốc Bá Cẩn* cùng đôi HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí

- **HOC247 NET:** Website hoc miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm mễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.